

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 74/2022/HS-PT
Ngày : 21-11-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Hồng

Các Thẩm phán: Ông Phạm Tấn Tài

Ông Hoàng Ngọc Linh

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Bảo Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh An Giang

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa:
Ông Đinh Văn Hải - Kiểm sát viên

Trong ngày 21 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 203/2022/HSPT ngày 24 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo Nguyễn Văn Th. do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 73/2022/HS-ST ngày 07 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố X.:

Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Văn Th., sinh ngày 25/6/1999, tại huyện M., tỉnh An Giang; Nơi cư trú: Số 401, Tổ 8, ấp A., xã N., huyện M., tỉnh An Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hữu H., sinh năm 1977 và bà Nguyễn Thị Ngọc H1., sinh năm 1975; bị cáo chưa có vợ con;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 22 tháng 4 năm 2022 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Bà Mai Thị Hồng L., sinh năm 1964 (đã chết)

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Anh Nguyễn Quốc D., sinh năm 1982; Hộ khẩu thường trú: Số 81/10/05 hẻm Thánh Thiên, Tổ 01, khóm T., phường Q., thành phố X., tỉnh An Giang; Nơi ở hiện nay: Số 751 chung cư B., phường H2., thành phố X., tỉnh An Giang (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 26 tháng 10 năm 2021, Nguyễn Văn Th. điều khiển xe mô tô biển số 67L2-438.39 trên đường N.H theo hướng từ tỉnh lộ 943 đến cầu T.Đ.T nhưng đi trên làn đường bên trái theo chiều đi của Th.. Th. điều khiển xe trên phần đường bên trái khoảng 150m thì đụng vào xe mô tô biển số 67L1-058.94 do bà Mai Thị Hồng L. điều khiển theo hướng ngược lại làm 02 xe mô tô, Th. và bà L. ngã xuống đường. Sau đó, Th., bà L. được Công an phường H2. đưa đến bệnh viện đa khoa trung tâm An Giang cấp cứu, điều trị. Th. điều trị đến khoảng 18 giờ ngày 26 tháng 10 năm 2021 ra viện. Bà L. điều trị đến ngày 31 tháng 06 tháng 2022 ra viện trong tình trạng tự thở canuyn (mở khí quản), suy kiệt nặng, tiêu tiểu không tự chủ, liệt tứ chi mức độ nặng. Đến ngày 30 tháng 4 năm 2022, bà L. chết tại nhà nhưng gia đình không báo cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố X. để khám nghiệm tử thi theo quy định.

** Vật chứng thu giữ gồm:*

- 01 xe mô tô biển số 67L1-058.94, số khung RRM7CJ310AA001081, số máy KN25DA*011081*.

- 01 xe mô tô biển số 67L2-438.39, số khung RLHKC3718LY012659, số máy KC34E1114316; 01 giấy phép lái xe hạng A1 tên Nguyễn Văn Th.; 01 giấy chứng nhận đăng ký mô tô xe máy tên Nguyễn Văn Th..

** Biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông ngày 26 tháng 10 năm 2021 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố X. ghi nhận:*

- Hiện trường nơi xảy ra tai nạn là đường hai chiều, mặt đường làm bê tông nhựa, có vạch dọc kép màu vàng liền nét và đứt nét để phân chia thành 02 chiều, mỗi chiều đi có 03 làn đường được phân biệt bằng vạch dọc màu trắng đứt quãng, mặt đường rộng 24,2m, thẳng phẳng, nơi giao nhau giữa đường N.H với đường vào khu dân cư.

- Hướng hiện trường được xác định theo hướng từ tỉnh lộ 943 đi về hướng cầu T.Đ.T.

- Chọn trụ diện số $\frac{480LX}{34/7/1}$ ở vỉa hè bên phải đường hướng từ tỉnh lộ 943 đi cầu T.Đ.T làm điểm mốc. Chọn mép đường bên phải hướng từ tỉnh lộ 943 đi cầu T.Đ.T làm mép đường chuẩn.

- Số 01: Nạn nhân sau tai nạn nằm ngửa, đầu hướng về Ban chỉ huy quân sự thành phố X., chân hướng về khu dân cư B., bị xe mô tô 67L1-058.94 đè lên, đầu cách mép đường chuẩn 15,53m.

- Số 02: Xe mô tô biển số 67L1-058.94 sau tai nạn xe ngã sang phải đầu xe hướng về trường Gis, đuôi xe hướng về Ban chỉ huy quân sự thành phố X., tâm trục bánh trước xe cách mép đường chuẩn 13,15m, tâm trục bánh sau xe cách mép đường chuẩn là 14,2m, từ điểm đầu nạn nhân đến tâm trục bánh trước xe mô tô 67L1-058.94 là 2,4m.

- Số 03: Vết cày dài 0,5m, đầu vết cày cách mép đường chuẩn 13,5m, điểm cuối vết cày tại sườn xe mô tô 67L1-058.94

- Số 04: Vết cày dài 1,3m, đầu vết cày cách mép đường chuẩn 12,95m, điểm cuối vết cày tại sườn xe mô tô 67L1-058.94.

- Số 05: Góc chân xe, tâm cách mép đường chuẩn 10,5m, cách trục bánh trước xe mô tô 67L2-438.39 là 3,35m.

- Số 06: Vết cày không liên tục dài 26,55m điểm đầu cách mép đường chuẩn 11,2m và cách vết cày số 04 7,4m, điểm cuối vết cày tại đầu tay lái bên phải xe mô tô 67L2-438.39.

- Số 07: Mảnh vỡ nhựa màu vàng và đỏ kích thước 0,6m x 1,1m, tâm mảnh vỡ cách mép đường chuẩn 14,9m và cách tâm trục bánh sau xe mô tô 67L1-058.94 là 8,8m.

- Số 08: Vết trượt màu đen kích thước 0,8m x 0,2m, tâm vết cách mép đường chuẩn là 11,3m, và cách tâm trục bánh trước xe mô tô 67L2-438.39 24,5m.

- Số 09: Vết cày dài 2,3m, điểm đầu cách mép đường chuẩn 6,2m, điểm cuối vết tại góc chân trước bên phải xe mô tô 67L2-438.39.

- Số 10: Xe mô tô 67L2-438.39 sau tai nạn ngã sang phải, đầu xe hướng về tỉnh lộ 943, đuôi xe hướng về cầu T.Đ.T, tâm trục bánh xe cách mép đường chuẩn 05,5m và cách tâm trục bánh xe sau mô tô 67L1-058.94 33,45m tâm trục bánh sau xe cách mép đường chuẩn 05,55m.

- Số 11: Trụ điện số $\frac{480LX}{34/7/1}$ ở vỉa hè bên phải được chọn làm mốc, cách tâm trục bánh trước xe mô tô 67L1-058.94 là 21,3m.

* Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông ngày 18 tháng 11 năm 2021 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố X. đối với xe mô tô biển số 67L1-058.94 ghi nhận:

- Ốp đầu xe bị vỡ và hở khỏi vị trí ban đầu, choá đèn chiếu sáng bị nứt vỡ kích thước (10,5 x 10) cm, tâm cách đất 109cm, cách đầu nắm tay bên trái 38cm.

- Mặt nạ xe và đèn báo tín hiệu báo hướng rẽ bên phải và bên trái phía trước bị vỡ hoàn toàn.

- Bên trái chắn bùn trước bị dính vết màu đen và trầy tróc sơn kích thước (26 x 27) cm, tâm cách đất 44cm.

- Vỏ giảm xóc trước bên trái bị khuyết kim loại kích thước (02 x 1,3) cm, tâm cách đất 25cm.

- Pát kim loại cố định lườn xe với sườn xe bị cong từ trước ra sau và có khuyết kim loại kích thước (03 x 02) cm, tâm cách đất 30cm.

- Nắp lốc máy bên trái bị thủng có kích thước (1,5 x 01) cm, tâm cách đất 26cm và kích thước (04 x 2,5) cm, tâm cách đất 32cm.

- Góc chân sau bên trái bị cong từ trước ra sau.

* Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông ngày 18 tháng 11 năm 2021 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố X. đối với xe mô tô biển số 67L2-438.39 ghi nhận:

- Ốp mặt nạ xe bên phải bị gãy vỡ khỏi vị trí ban đầu trên bề mặt có vết mài mòn nhựa, trầy xước sơn kích thước (12 x 04) cm, tâm cách đất 77cm và vết mài mòn nhựa trầy xước sơn lộ màu trắng đen kích thước (17,5 x 4) cm, tâm cách đất 87cm.

- Ốp sườn xe bên phải bị mài mòn nhựa chiều từ trước ra sau kích thước (34 x 5,5) cm, tâm cách đất 82cm.

- Ốp mặt nạ xe bên trái bị gãy rời khỏi vị trí ban đầu.

- Bên trái bộ cổ trước bị nứt kích thước (09 x 02) cm, tâm cách đất 77cm.

- Phần đầu chắn bùn trước bị rời khỏi vị trí ban đầu.

- Mép bên trái vành xe trước bị cong nứt từ ngoài vào trong kích thước (14 x 03) cm, tâm cách vòi bơm 36cm,

- Vỏ giảm xóc trước bên trái bị khuyết kim loại và dính màu vàng kích thước (05 x 1,2) cm, tâm cách đất 29cm.

- Thanh kim loại bắt tấm nhựa chắn bùn của máy xe bị cong từ trước ra sau và có dính mảnh nhựa màu xám kích thước (0,8 x 0,3) cm.

- Cần số xe bị cong từ trước ra sau.

- Góc chân trước bên trái bị gãy rời khỏi vị trí.

* Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 155/22/TgT ngày 25 tháng 3 năm 2022 của Trung tâm pháp y tỉnh An Giang đối với Mai Thị Hồng L., sinh năm 1965 xác định:

- Dấu hiệu chính qua giám định:

- + Chấn thương sọ não nặng: xuất huyết não trán hai bên, dập não trán, xuất huyết dưới nhện vùng trán hai bên, nứt sọ đỉnh trái, gãy xương gò má trái, vỡ xoang hàm hai bên.

- + Hiện tại: Mắt mở tự nhiên, gọi biết. Tự thở canuyn (mở khí quản). Suy kiệt nặng, loét do tì đè vùng cụt, tứ chi. Tiêu tiểu không tự chủ. Liệt tứ chi mức độ nặng.

- Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 95%.

* Kết luận về việc xác định giá trị tài sản số 74/KL.HĐ ngày 28 tháng 02 năm 2022 của Hội đồng thẩm định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố X. xác định: Xe mô tô hai bánh, nhãn hiệu Kymco Like, biển số 67L1-058.94 bị hư hỏng gồm: Ốp đầu xe bị bể và vỡ khỏi vị trí ban đầu, chóa đèn bị nứt vỡ kích thước (10,5 x 10) cm, mặt nạ xe và đèn tín hiệu bên trái, bên phải phía trước bị bể hoàn toàn, ốp gương bên trái bị bể vỡ hoàn toàn, yên xe bị rời khỏi vị trí, yếm chắn gió bên trái và phải gãy rời khỏi vị trí, gương chiếu hậu bị bể vỡ, thiệt hại 1.500.000 đồng.

* Phiếu kết quả xét nghiệm máu ngày 11 tháng 11 năm 2021 của Bệnh viện đa khoa trung tâm An Giang đối với Nguyễn Văn Th. xác định: Giờ lấy mẫu 12 giờ 40 ngày 26 tháng 10 năm 2021, định lượng Ethanol (cồn) [Máu] là 0,09 g/l.

* Phiếu kết quả xét nghiệm máu ngày 11 tháng 11 năm 2021 của Bệnh viện đa khoa trung tâm An Giang đối với Mai Thị Hồng L. xác định: Giờ lấy mẫu 12 giờ 40 ngày 26 tháng 10 năm 2021, định lượng Ethanol (cồn) [Máu] là 0,03 g/l.

* Công văn số 447/BVAG-KHTH ngày 20 tháng 6 năm 2022 của Bệnh viện đa khoa trung tâm An Giang xác định:

- Bệnh nhân 1: Nguyễn Văn Th., sinh năm 1999. Nhập khoa cấp cứu bệnh viện đa khoa trung tâm An Giang, được xét nghiệm nồng độ ethanol máu 0,09g/L (tương đương 9 miligram/100mililit máu).

- Bệnh nhân 2: Mai Thị Hồng L., sinh năm 1964. Nhập khoa cấp cứu bệnh viện đa khoa trung tâm An Giang, được xét nghiệm nồng độ ethanol trong máu 0,03g/L (tương đương 3 miligram/100mililit máu).

- Kết quả này có ý nghĩa là định lượng được nồng độ ethanol trong máu. Nguyên nhân chủ yếu gây tăng kết quả này có thể là tiêu thụ các thức uống, thực phẩm hoặc dược phẩm chứa cồn, như: Bia rượu, các loại trái cây lên men, một số dược phẩm...v.v... Việc kết quả xét nghiệm định lượng nồng độ cồn trong máu như trên không giúp trả lời chính xác bệnh nhân có tiêu thụ rượu bia trước đó hay không.

* Các phiếu trả lời xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ ngày 25 tháng 01, 08 tháng 7 năm 2022 của Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh An Giang xác định:

- Xe mô tô biển số 67L2-438.39, số khung RLHKC3718LY012659, số máy KC34E1114316 chủ xe: Nguyễn Văn Th., địa chỉ: Ấp A., xã N., huyện M., tỉnh An Giang.

- Xe mô tô biển số 67L1-058.94, số khung RRM7CJ310AA001081, số máy KN25DA*001081* chủ xe: Lê Thị Đ., địa chỉ: Ấp T., xã B., huyện M., tỉnh An Giang.

Tại Cáo trạng số 56/CT-VKSLX-HS ngày 12 tháng 7 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố X. đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Th. về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 73/2022/HS-ST ngày 07 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố X. đã quyết định áp dụng điểm b khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Th. 06 (sáu) tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 13/9/2022 bị cáo Nguyễn Văn Th. làm đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm,

Bị cáo Nguyễn Văn Th. vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin được hưởng án treo. Bị cáo trình bày: Hiện tại, hoàn cảnh gia đình của bị cáo rất khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình phải nuôi cha mẹ, bị cáo đã vay nợ ngân hàng để khắc phục hậu quả. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo để lao động trả nợ ngân hàng.

Anh Nguyễn Quốc D. trình bày: Sau khi vụ án xảy ra, bị cáo đã bồi thường cho gia đình anh số tiền 60.000.000 đồng. Hiện tại, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, sự việc cũng đã xảy ra, anh cũng không muốn gây khó khăn gì cho bị cáo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo có điều kiện lao động trả nợ ngân hàng.

Kiểm sát viên thực hiện quyền công tố nhà nước tại phiên tòa phát biểu quan điểm về vụ án và đề xuất với Hội đồng xét xử:

- Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Văn Th. kháng cáo trong hạn luật định nên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận việc kháng cáo để xem xét, giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

- Về hành vi phạm tội của bị cáo: Án sơ thẩm đánh giá đúng tính chất vụ án, xét xử bị cáo Nguyễn Văn Th. về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” và tuyên phạt mức án 06 tháng tù là đúng quy định của pháp luật. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo kháng cáo xin được hưởng án treo nhưng không cung cấp được chứng cứ mới. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn Th.. Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị cáo Nguyễn Văn Th. kháng cáo trong hạn luật định nên được Hội đồng xét xử chấp nhận để xét xử phúc thẩm.

[2] Về nội dung:

Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Văn Th. tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người làm chứng trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm cũng như biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện, bản kết luận giám định pháp y cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Có đầy đủ căn cứ xác định: Vào khoảng 10 giờ 30 phút ngày 26 tháng 10 năm 2021, bị cáo Nguyễn Văn Th. đã điều khiển xe mô tô đi không đúng làn đường quy định, thiếu quan sát nên đã đụng vào xe mô tô do bà Mai Thị Hồng L. điều khiển đi theo chiều ngược lại, làm bà L. ngã xuống đường, bị thương với tỷ lệ tổn thương

là 95%. Do đó, cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” với tình tiết định khung “Gây thương tích hoặc gây tổn hại sức khỏe cho 01 người mà tỷ lệ tổn thương cơ thể 61% trở lên” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn Th.: Bị cáo đứng trước tòa là người đã trưởng thành, đã có giấy phép lái xe hạng A1 nên bị cáo phải có kiến thức về pháp luật giao thông đường bộ. Bị cáo phải biết được khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải đảm bảo các điều kiện của pháp luật quy định nhằm hạn chế thấp nhất những rủi ro về tai nạn giao thông. Trong vụ án này, nguyên nhân chính xảy ra tai nạn là do bị cáo không chấp hành các quy định về “Quy tắc chung” của người tham gia giao thông được quy định tại khoản 1 Điều 9 của Luật giao thông đường bộ năm 2008; vì muốn nhanh chóng được lưu thông lại thiếu quan sát, bị cáo đã đi không đúng làn đường, gây tai nạn xâm phạm đến sức khỏe của bà L. cho nên bị cáo phải hoàn toàn chịu trách nhiệm do hành vi mình gây ra. Hành vi của bị cáo không những xâm phạm trực tiếp đến trật tự an toàn giao thông đường bộ mà còn ảnh hưởng đến tính mạng, sức khỏe và gây đau thương, mất mát cho gia đình nạn nhân không gì có thể bù đắp được. Do đó, cần phải có mức hình phạt tương xứng đối với bị cáo nhằm mục đích răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất vụ án, tuyên phạt Nguyễn Văn Th. 06 tháng tù là mức án dưới khung hình phạt, phù hợp tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo trình bày các tình tiết như ăn năn hối cải, hoàn cảnh gia đình rất khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình phải nuôi cha mẹ già, bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại; đại diện hợp pháp của người bị hại cũng đề nghị miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo; đây là những tình tiết đã được cấp sơ thẩm xem xét. Bị cáo kháng cáo xin được hưởng án treo nhưng không nêu được tình tiết giảm nhẹ nào mới so với những gì án sơ thẩm nhận định nên không có cơ sở xem xét. Cần giữ nguyên án sơ thẩm như quan điểm đề xuất của Kiểm sát viên.

[4] Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Nguyễn Văn Th. phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định pháp luật.

[5] Các phần quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Văn Th.. Giữ nguyên án sơ thẩm.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Th. 06 (sáu) tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Bị cáo Nguyễn Văn Th. phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân cấp cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang;
- Tòa án nhân dân thành phố X.;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố X.
- Cơ quan Cảnh sát điều tra thành phố X. ;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố X. ;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- Trại tạm giam – Công an tỉnh;
- Phòng lưu trữ hồ sơ - Công an tỉnh;
- Phòng Kiểm tra nghiệp vụ và thi hành án;
- Văn phòng;
- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp bị hại;
- Lưu Tòa Hình sự; hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thúy Hồng